

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN D
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2017/HSST
Ngày 19-7-2017

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D TỈNH TRÀ VINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Quang Vinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đoàn Văn Dũng.

Nghề nghiệp: Cán bộ.

Nơi công tác: Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện D.

2. Bà Nguyễn Thị Tuyết.

Nghề nghiệp: Cán bộ.

Nơi công tác: Hội người cao tuổi huyện D.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Trường.

Thư ký Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D tham gia phiên tòa:

Ông Lâm Minh Khoa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện D tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2017/HSST ngày 05 tháng 6 năm 2017, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn P sinh năm 1989; Nơi sinh: tỉnh Trà Vinh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp X, xã L, huyện T, tỉnh Trà Vinh; Chỗ ở: ấp B, xã ĐX, huyện D, tỉnh Trà Vinh; Số chứng minh nhân dân: 334775878; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hóa: 2/12; Dân tộc: Kinh; Con ông Nguyễn Văn S sinh năm 1969 và bà Trần Thị M sinh năm 1972; Anh, chị, em ruột có 03 người (kể cả bị cáo), người lớn nhất là bị cáo, người nhỏ nhất sinh năm 2007; Có vợ tên là Dương Thị Hồng S sinh năm 1993, có 01 người con sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam ngày 18 tháng 4 năm 2017. (Có mặt)

Người bị hại: Trần Thị Diễm M sinh ngày 28-4-2006. (Có mặt)

Nơi cư trú: ấp C, xã ĐX, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Trần Thị T sinh năm 1984; Nơi cư trú: ấp M, xã N, huyện K, tỉnh Sóc Trăng. Chị Trần Thị T ủy quyền cho bà Nguyễn Thị Đ sinh năm 1963, nơi cư trú: ấp Cây C, xã ĐX, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh làm đại diện tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền ngày 13-3-2017. (Có mặt)

- *Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại:* Ông Trần Minh N là Trợ giúp viên pháp lý của Chi nhánh Trợ giúp pháp lý số 2 thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Trà Vinh. (Có mặt)

NHẬN THẤY:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đêm ngày 10-3-2017, sau khi uống rượu xong bị cáo ngủ tại nhà Trần Văn V, V là con ruột bà Nguyễn Thị Đ và là cậu ruột của bị hại Trần Thị Diễm M, bị cáo ngủ riêng một giường, cháu Trần Thị Diễm M ngủ chung với bà Đ. Đến khoảng 06 giờ ngày 11-3-2017, bà Đ thức dậy và đến gọi bị cáo dậy để đi làm, sau đó bà Đ mở cửa đi ra ngoài, bị cáo đi vệ sinh. Sau khi đi vệ sinh xong, bị cáo đi vào nhà thấy cháu Diễm M đang nằm ngủ một mình, bị cáo liền đóng cửa nhà lại và lên giường nằm cạnh Diễm M, lúc này Diễm M đang nằm ngủ với tư thế đầu hướng ra cửa, người nghiêng sang bên phải, ngay lúc đó bị cáo dùng chân trái gác lên hai chân Diễm M, đưa tay trái vào bên trong quần sờ vào cơ quan sinh dục của M làm M giật mình thức dậy, M dùng chân đạp nhiều lần vào bụng của bị cáo đồng thời kêu lên: “Ngoại ơi cứu con”, bị cáo rút tay ra khỏi quần của M và nói “Con đừng la, sáng cậu cho con 100 nghìn đồng mua bánh” nhưng M vẫn tiếp tục kêu lên “Ngoại ơi, cứu con” nên bị cáo bỏ đi trở về giường của bị cáo đã ngủ, lúc này bà Đ nghe M kêu cứu liền chạy vào nhà và phát hiện sự việc, sau đó trình báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D để điều tra làm rõ.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 13/TD ngày 27-3-2017 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Trà Vinh kết luận: Các dấu vết thu thập được tại thời điểm giám định của Trần Thị Diễm M như sau: Màng trinh nguyên vẹn, không dẫn, không rách.

Tại cáo trạng số 14/VKS-HS ngày 02 tháng 6 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo Nguyễn Văn P về tội “ Dâm ô đối với trẻ em” theo khoản 1 Điều 116 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị hại Trần Thị Diễm M yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại bù đắp tổn thất về tinh thần bằng số tiền là 13.960.000 đồng. Về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, bị hại yêu cầu Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định pháp luật. Bà Nguyễn Thị Đ thống nhất với ý kiến của bị hại Trần Thị Diễm M.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bị hại đối với yêu cầu về bồi thường thiệt hại và xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất và các tình tiết của vụ án đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 116; Điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự, đề nghị chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo và bị hại tại phiên tòa.

Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã mô tả và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 13.960.000 đồng theo yêu cầu của bị hại.

XÉT THẤY:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Kết quả thẩm vấn, tranh luận công khai tại phiên tòa và thảo luận nghị án của Hội đồng xét xử cho thấy đã có đủ cơ sở để kết luận diễn biến, nội dung vụ án như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện D đã mô tả và truy tố. Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi dâm ô với đối cháu Trần Thị Diễm M. Như vậy, đã có đầy đủ cơ sở để quy kết bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “ Dâm ô đối với trẻ em” theo quy định tại khoản 1 điều 116 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bản thân bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ khả năng nhận thức, lẽ ra bị cáo phải có trách nhiệm giúp đỡ, dìu dắt, góp phần tạo điều kiện để cháu M phát triển bình thường về mọi mặt. Thế nhưng, bị cáo đã không làm được điều đó mà còn thực hiện hành vi dâm ô đối với cháu M nhằm để thỏa mãn dục vọng thấp hèn. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm của trẻ em mà còn gây mất trật tự, trị an ở địa phương. Do đó, cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục cho bản thân bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo. Sau khi phạm tội, bị cáo biết ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, thật thà nhận tội, bị cáo mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hơn nữa bị cáo cũng có người thân là người có công với Nhà nước trong thời kỳ kháng chiến nên xem đây là những tình tiết làm căn cứ để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là phù hợp với chính sách khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Về trách nhiệm dân sự: Việc thỏa thuận của bị cáo với bị hại và người bảo vệ quyền lợi cho bị hại tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với quy định của pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên chấp nhận.

Về vật chứng: Không có.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về mức hình phạt là tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo cũng như đề nghị về việc giải quyết phần trách nhiệm dân sự là phù hợp với cơ sở pháp luật nên cũng cần được chấp nhận. Đề nghị của người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại cũng phù hợp với quy định pháp luật nên có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “Dâm ô đối với trẻ em”.

Áp dụng khoản 1 Điều 116; Điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 01 (Một) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 18 tháng 4 năm 2017.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 592 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Nguyễn Văn P bồi thường cho bị hại Trần Thị Diễm M số tiền 13.960.000 (*Mười ba triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng*).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án còn phải chịu một khoản tiền lãi theo mức lãi suất 10%/01 năm tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Về vật chứng: Không có.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 - 12 - 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Văn P nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 698.000 (*Sáu trăm chín mươi tám nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- STP tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện D;
- CA huyện D;
- Chi cục THADS huyện D;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Lâm Quang Vinh